

Số: 25/2022/QĐST-DS

Duỹn Hải, ngày 27 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 25/2022/TLST-DS ngày 01 tháng 11 năm 2022,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V; chức vụ: Tổng giám đốc.

Địa chỉ: Số 02, L, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của ông V: Ông Nguyễn Đình T; chức vụ: Giám đốc ngân hàng N – chi nhánh N.

Người đại diện theo ủy quyền của ông T: Ông Trần Thanh P; chức vụ: Phó Giám đốc ngân hàng N – chi nhánh N.

Cùng địa chỉ: Ấp M, xã N, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

(Theo văn bản ủy quyền số 24/GUQ-NHNoCCNDH ngày 24/11/2022).

Bị đơn: Ông Hồng Văn N, sinh năm 1960

Địa chỉ: Ấp G, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1975

+ Anh Hồng Thanh T, sinh năm 1997

+ Anh Hồng Thuận C, sinh năm 1999

Người đại diện theo ủy quyền của bà T, anh T, anh C: Ông Hồng Văn N, sinh năm 1960.

Cùng địa chỉ: Ấp G, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 24/11/2022).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về số tiền phải trả:*** Ông Hồng Văn N thừa nhận có vay và còn nợ ngân hàng N – chi nhánh N tính đến ngày 19/12/2022, trong đó tiền gốc 320.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn 83.375.342 đồng, tiền lãi quá hạn 17.231.507 đồng, tiền lãi chậm trả 7.092.602 đồng, tổng cộng 427.699.451 (*bốn trăm hai mươi bảy triệu sáu trăm chín mươi chín nghìn bốn trăm năm mươi một*) đồng. Nay ông N thỏa thuận trả đủ số tiền nêu trên theo yêu cầu của ngân hàng N – chi nhánh N.

- ***Về xử lý tài sản thế chấp:*** Trong trường hợp không thanh toán được số nợ trên thì ông Hồng Văn N, bà Nguyễn Thị T, anh Hồng Thanh T, anh Hồng Thuận C đồng ý để ngân hàng N – chi nhánh N xử lý hoặc yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa số 118, diện tích 8.015m², loại đất rau màu, tờ bản đồ số 6, tọa lạc tại ấp G, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh do ông Hồng Văn N đứng tên quyền sử dụng đất để đảm bảo thanh toán khoản vay cho ngân hàng N – chi nhánh N.

- ***Về thời gian trả:*** Các đương sự thỏa thuận thống nhất do Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền giải quyết theo Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày 20/12/2022 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 7410-LAV-202001613 ngày 13/5/2020.

- ***Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:*** Số tiền là 2.000.000 (*hai triệu*) đồng, ngân hàng N – chi nhánh N đã nộp xong. Ông Hồng Văn N tự nguyện chịu số tiền này. Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền thu số tiền 2.000.000 (*hai triệu*) đồng từ ông Hồng Văn N để hoàn trả cho ngân hàng N – chi nhánh N.

- ***Về án phí:***

+ Ông Hồng Văn N tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 10.554.000 (*mười triệu năm trăm năm mươi bốn nghìn*) đồng. Do ông Hồng Văn N có đơn xin miễn giảm nộp tiền án phí và được Tòa án chấp nhận. Căn cứ Điều 13, 14, 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; ông N được giảm

50% án phí số tiền là 5.277.000 (*năm triệu hai trăm bảy mươi bảy nghìn*) đồng. Ông N còn phải nộp tiền án phí là 5.277.000 (*năm triệu hai trăm bảy mươi bảy nghìn*) đồng.

+ Ngân hàng N – chi nhánh N không phải chịu án phí. Hoàn trả ngân hàng N – chi nhánh N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.154.600 (*mười triệu một trăm năm mươi bốn nghìn sáu trăm*) đồng theo biên lai số 0012331 ngày 26 tháng 10 năm 2022 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duyên Hải thu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Duyên Hải;
- Chi cục THADS huyện Duyên Hải;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Yên